TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2019/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Nguyên đơn: Chị Vương Thị Hồng T, sinh năm: 1979;

Bị Đơn: Anh Nguyễn Thanh PH, sinh năm: 1975;

Đều trú tại: Khu 2, xã K, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vương Thị Hồng T và anh Nguyễn Thanh PH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Vương Thị Hồng T và anh Nguyễn Thanh PH thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn chị Vương Thị Hồng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung chưa thành niên Nguyễn Hải V - sinh ngày 12/4/2008 và

Nguyễn Hoàng T - sinh ngày 19/9/2012 kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. anh PH không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T vì chị T tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ chung : Chị Vương Thị Hồng T và anh Nguyễn Thanh PH thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án xem xét,giải quyết.

Công sức đóng góp: Chị T và anh PH xác nhận không có không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị Hồng T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002615 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.Hoàn trả lại cho chị Vương Thị Hồng T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.L;
- UBND xã K, H.L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên